



NHỮNG ĐIỀU TÂN SINH VIÊN CẦN BIẾT VỀ QUY CHẾ ĐÀO TẠO, CÔNG TÁC SINH VIÊN

GET TO
KNOW



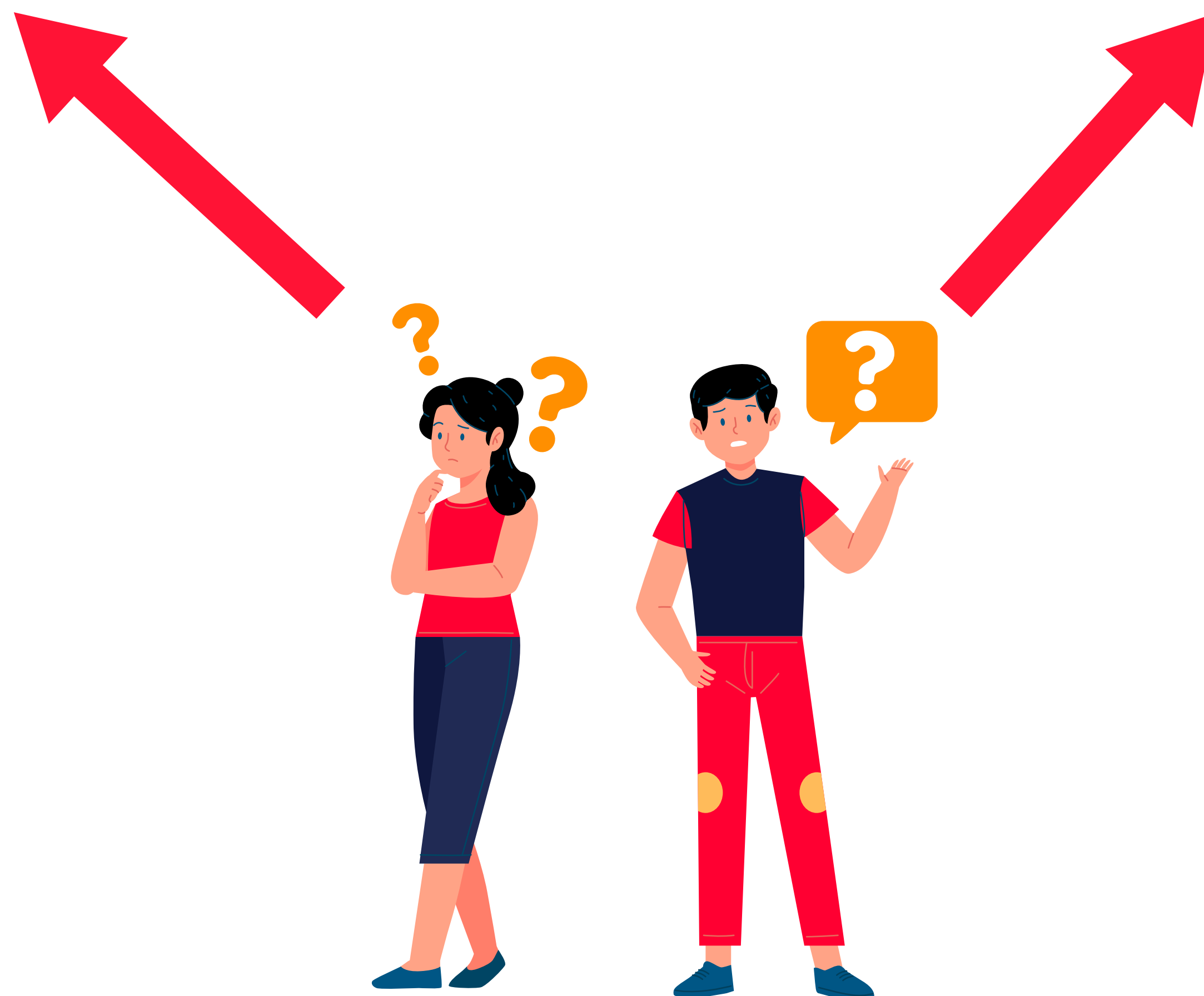


Cố vấn học tập



1 2 3

Phòng tiếp sinh viên



LÀM THẾ NÀO KHI CẦN TRỢ GIÚP,
GIẢI ĐÁP THẮC MẮC VỀ CÁC VẤN ĐỀ HỌC
TẬP, ĐÀO TẠO?

GET TO
KNOW



#1: KHI CẦN TRỢ GIÚP, GIẢI ĐÁP THẮC MẮC VỀ CÁC VẤN ĐỀ HỌC TẬP, ĐÀO TẠO

Trong quá trình học tập tại Trường, các em sẽ có những thắc mắc về học tập, đào tạo cần được giải đáp, trợ giúp. Để được tư vấn, giải đáp thắc mắc và giúp đỡ, các em hãy liên hệ với:

✔ **Cố vấn học tập:** Để hỗ trợ người học, Nhà trường đã xây dựng mạng lưới cố vấn học tập với tinh thần trách nhiệm cao để đồng hành cùng sinh viên trong suốt các năm theo học tại trường. Mỗi khoa, ngành lại có những cố vấn học tập riêng, đây chính là các thầy cô trong bộ môn giảng dạy của ngành mình thay học. Các em cần đi họp cố vấn học tập để được phổ biến nội quy, quy chế, thông báo mới nhất; cũng như giải đáp một số vấn đề liên quan đến học tập, đào tạo, thi cử...

✔ **Phòng tiếp sinh viên:** Phòng tiếp sinh viên là đơn vị tiếp nhận, giải đáp và xử lý những vấn đề về học tập, đào tạo cho sinh viên. Khi gặp vấn đề cần được tư vấn, trợ giúp, các em hãy đến Phòng tiếp sinh viên để được giải đáp, giúp đỡ. Phòng tiếp sinh viên có 3 bàn; trong đó, bàn 2 và bàn 3 là 2 bàn trực thường xuyên để giải đáp, giúp đỡ các thắc mắc, vấn đề mà sinh viên gặp phải.

■ **Bàn 2:** Hỗ trợ cấp các loại giấy chứng nhận sinh viên như CNSV để hoãn nghĩa vụ quân sự, vay vốn, CNSV đang theo học tại trường. Giấy giới thiệu sinh viên đi thực tập. Bên cạnh đó, bàn 2 cũng là nơi sẽ trả lời các thắc mắc của sinh viên liên quan đến tình trạng học tập, học bổng, khen thưởng ... Đồng thời giải quyết các mã cảnh cáo học tập, buộc thôi, chuyển trường đến và đi.

■ **Bàn 3:** Tiếp nhận và giải quyết các trường hợp sinh viên có nguyện vọng bảo lưu KQHT, CKCN, Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ đầu khóa, phúc tra bài thi. 2. Tiếp nhận đăng ký các loại giấy chứng nhận, hoàn thành chương trình, bảng điểm có dấu, sao bằng, bảng điểm tốt nghiệp. Bàn 3 cũng là nơi hỗ trợ sinh viên trong đăng ký học, thi lại và giải đáp các ấn đề liên quan đến kết quả học tập

!! Phòng tiếp sinh viên làm việc trong giờ hành chính: 08:00-12:00 và 13:00-17:00; thứ 2 đến thứ 6.

!! **LƯU Ý:**

- ✦ Trước khi hỏi cố vấn học tập và Phòng tiếp sinh viên, các em hãy theo dõi, đọc kỹ các thông báo, quy chế:
- ✦ Theo dõi và đọc kỹ thông báo được cập nhật tại Facebook @Thang Long university cùng với website thanglong.edu.vn (Mục Tin tức - Sự kiện, phần Thông báo)
- ✦ Đọc kỹ các thông tin trên các nền tảng đăng ký học, e-learning
- ✦ Nắm chắc các quy định, quy chế về đăng ký học, thi và các quy chế khác của Nhà trường. Tra cứu ở trong quyển sách hướng dẫn học tập.
- ✦ Chủ động theo dõi chương trình học trong quyển hướng dẫn học tập và thông tin từ cố vấn học tập
- ✦ Tham gia đầy đủ các buổi họp cố vấn học tập, trao đổi với các thầy cô khi có thắc mắc, cần trợ giúp.
- ✦ Hiện nay, có nhiều hội, nhóm truyền lại các thông tin về học tập, đào tạo, tuy nhiên những quy chế có thể thay đổi cho nên không phải lúc nào thông tin từ sinh viên đăng trên các hội, nhóm cũng được cập nhật, chính xác. Để có thông tin chính xác nhất, các em hãy đọc thông báo và hỏi cố vấn học tập, Phòng tiếp sinh viên nhé!



ĐĂNG KÝ TÍN CHỈ

GET TO
KNOW

Tổng số tín chỉ tích lũy:

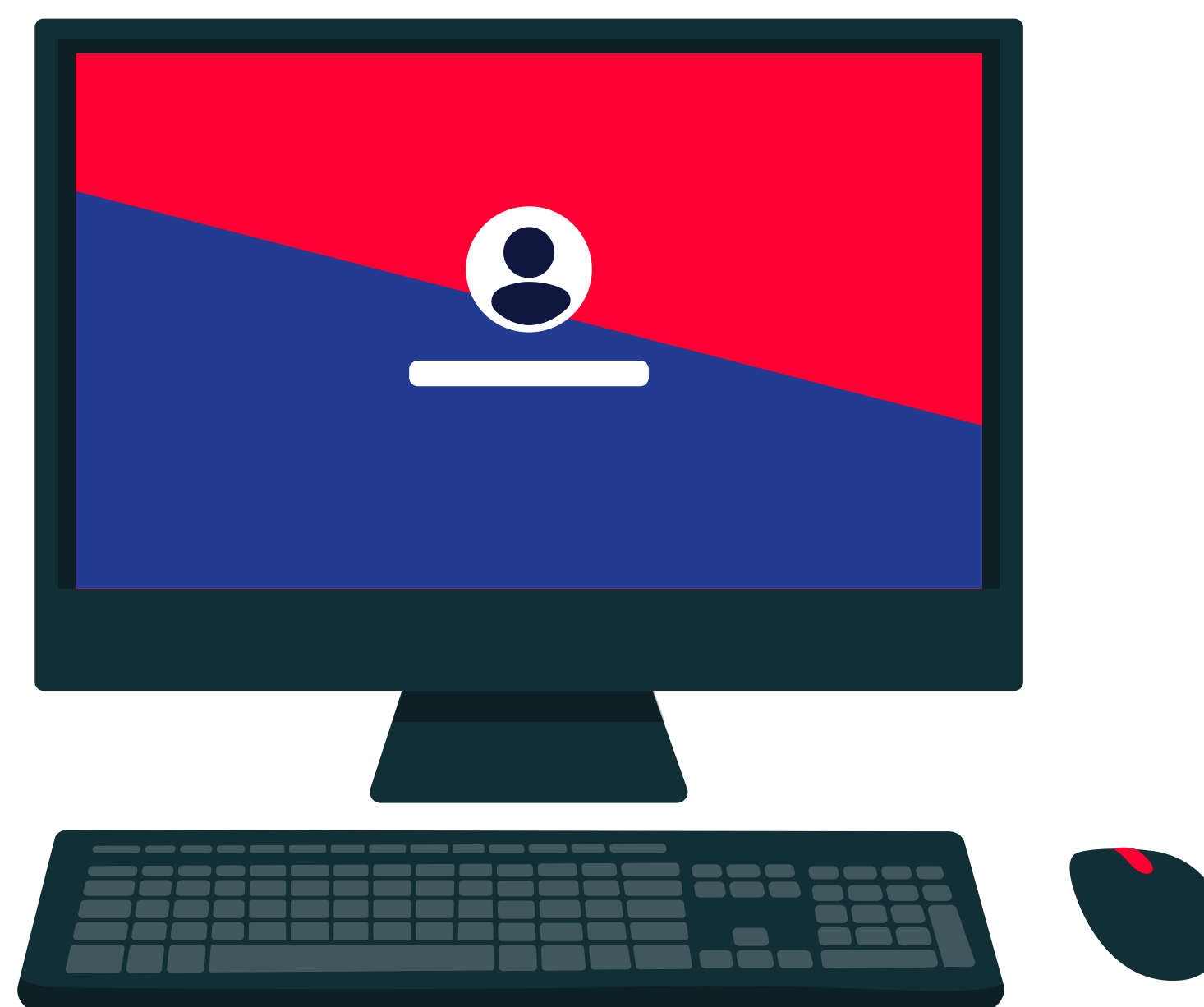
~12 tín chỉ/kỳ
(tương đương 4-6 học phần)

X

4 năm
x 3 học kỳ

=

~ 140 tín chỉ
(tương đương
~ 50 học phần)



- Học kỳ đầu tiên năm 1: Sinh viên học theo thời khoá biểu Nhà trường sắp xếp; chỉ đăng ký tiếng Anh (trừ ngành Ngôn ngữ Anh)
- Từ học kỳ 2 năm 1: Sinh viên tự đăng ký học
- Mỗi học kỳ được đăng ký 12-18 tín chỉ

- Thời gian bắt đầu đăng ký học: 2 tuần khi kỳ học bắt đầu
- Thời gian đăng ký thi lại: tuần 5-7 của học kỳ
- Đăng ký học cải thiện điểm: Như đăng ký học lần đầu



#2: ĐĂNG KÝ TÍN CHỈ

- ✦ Học kỳ đầu tiên của năm nhất, sinh viên sẽ học theo thời khoá biểu Nhà trường sắp xếp, chỉ đăng ký tiếng Anh (trừ ngành Ngôn ngữ Anh)
 - ✦ Từ học kỳ 2 năm nhất trở đi, sinh viên sẽ tự đăng ký học. Mỗi học kỳ chỉ được đăng ký không quá 18 tín chỉ.
 - ✦ Thời gian bắt đầu đăng ký học là khoảng 2 tuần trước khi kỳ học bắt đầu; sinh viên chú ý theo dõi thông báo thời gian đăng ký học trên page.
 - ✦ Thời gian đăng ký thi lại: khoảng tuần 5 đến tuần 7 của học kỳ
 - ✦ Đăng ký học cải thiện điểm: Thời gian như đăng ký học lần đầu
 - ✦ Tổng số tín chỉ tích lũy sau 4 năm rơi vào khoảng 140 tín chỉ (tương đương khoảng 50 học phần). Con số này có thể thay đổi cụ thể theo từng ngành học.
- ☑ Chi tiết tại Điều 10, trang 4-5 và Điều 12 trang 6 của Quy chế đào tạo năm học 2023-2024



CÁCH TÍNH VÀ NỘP HỌC PHÍ

GET TO
KNOW

$$\text{Học phí 1 học phần} = \text{Số tín chỉ quy đổi} \times \text{Số tiền 1 tín chỉ quy đổi}$$

$\underbrace{\text{Số tín chỉ của học phần} \times \text{Hệ số học phần}} \quad \uparrow \quad \text{500.000đ}$

Ví dụ:

Học phần	Số tín chỉ	Hệ số phí	Học phí
Tiếng Anh sơ cấp 1	2	1,6	$2 \times 1,6 \times 500.000 \text{ đ} = 1.600.000 \text{ đ}$
Kinh tế chính trị và CNXHKKH	3	1.0	$3 \times 1,0 \times 500.000 \text{ đ} = 1.500.000 \text{ đ}$

Lưu ý:

- Sinh viên nộp học phí khoảng tuần thứ 4 của học kỳ.
- Sinh viên nộp học phí muộn sẽ phải nộp phạt lũy tiến theo quy định của Trường.
- Hết tuần thứ 9 của học kỳ, sinh viên chưa nộp học phí sẽ không được dự thi và nhận điểm = 0 cho học phần đó. Kết thúc kỳ thi sinh viên mới được nộp học phí còn nợ để được đăng ký học kỳ kế tiếp
- Sinh viên thi lại đóng lệ phí theo quy định của Trường vào kỳ đăng ký học kế tiếp





#3: CÁCH TÍNH VÀ NỘP HỌC PHÍ

✦ Học phí mà sinh viên đóng hàng kỳ dựa theo số tín chỉ mà sinh viên đăng ký. Cụ thể:
Học phí 1 học phần (môn) = số tín chỉ x hệ số học phần x số tiền 1 tín chỉ quy đổi
(Hiện tại số tiền 1 tín chỉ quy đổi đang là 500.000 VND)

✦ Hệ số học phần sẽ dựa theo các tiêu chí: Môn học có bao gồm thực hành hoặc khấu hao nhiều cơ sở vật chất (máy móc, thiết bị, phần mềm...), môn học yêu cầu giảng viên học hàm, học vị cao hoặc giảng viên mời là chuyên gia; môn học đòi hỏi chương trình đào tạo phức tạp...

!! Lưu ý:

- ✦ Sinh viên nộp học phí khoảng tuần thứ 4 của học kỳ
- ✦ Sinh viên nộp học phí muộn sẽ phải nộp phạt lũy tiến theo Quy định
- ✦ Hết tuần thứ 9 của học kỳ, sinh viên chưa nộp học phí sẽ không được dự thi và nhận điểm = 0 cho học phần đó. Kết thúc kỳ thi sinh viên mới được nộp học phí còn nợ để được đăng ký học kỳ kế tiếp
- ✦ Sinh viên thi lại đóng lệ phí theo quy định của Trường vào kỳ đăng ký học kế tiếp

☑ Chi tiết tại Điều 29, trang 14 của Quy chế đào tạo năm học 2023-2024



Học bổng 15/12



Học bổng Lotte



**ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC NHẬN
HỌC BỔNG, KHEN THƯỞNG?**

**GET TO
KNOW**

**Khen thưởng
tốt nghiệp**



**Khen thưởng SV
được giải các cuộc thi**





#4: ĐIỀU KIỆN NHẬN HỌC BỔNG, KHEN THƯỞNG

Hiện nay, tại Trường ĐH Thăng Long có 4 loại học bổng, khen thưởng:

● HỌC BỔNG 15/12:

Được trao dành cho sinh viên có thành tích học tập tốt hàng năm, vào dịp kỷ niệm ngày thành lập trường.

✦ Trị giá học bổng:

✔ Học bổng Hoàng Xuân Sính: Trị giá 7.000.000 VND/suất

✔ Học bổng loại xuất sắc: Trị giá 5.000.000 VND/suất

✔ Học bổng loại Giỏi: Trị giá 3.000.000 VND/suất

✔ Học bổng dành cho sinh viên có thành tích xuất sắc trong tham gia hoạt động Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên: Trị giá 2.500.000 VND/suất

✔ Học bổng dành tặng con thương binh, bệnh binh, nạn nhân chất độc màu da cam, hộ nghèo... có kết quả học tập > hoặc = 7.0: Trị giá 2.500.000 VND/suất

✦ Điều kiện để được học bổng:

Căn cứ xét Học bổng dựa trên số tín chỉ tích lũy và điểm trung bình tích lũy các môn ≥ 5 của năm học trước đó của Sinh viên đang học năm 2, 3, 4. Điểm trung bình tích lũy năm học không bao gồm các môn thi lại/thi nâng; các môn chỉ lấy kết quả Đạt (Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng...), các môn thi Tiếng Anh vượt cấp/đổi điểm, Khóa luận tốt nghiệp. Tổng số tín chỉ tích lũy trong năm học tối thiểu > 35 (không áp dụng đối với sinh viên khoa m nhạc ứng dụng).

✔ Học bổng Hoàng Xuân Sính: Dành cho 03 sinh viên có kết quả học tập xuất sắc nhất

✔ Học bổng loại xuất sắc: Điểm trung bình tích lũy > hoặc = 9.0

✔ Học bổng loại Giỏi: Điểm trung bình tích lũy > = 8.0

✔ Học bổng dành cho sinh viên tham gia hoạt động Đoàn-Hội: Điểm trung bình tích lũy > = 7.0; được BCH Đoàn-Hội đề xuất

✔ Học bổng dành tặng con thương binh, bệnh binh...: Kết quả học tập > hoặc = 7.0; có giấy xác nhận ở địa phương là con thương binh, bệnh binh, nạn nhân chất độc da cam, hộ nghèo, sinh viên khuyết tật...

● HỌC BỔNG LOTTE:

Là học bổng của Tập đoàn Lotte trao cho sinh viên có kết quả học tập tốt. Hàng năm có 2 kỳ xét là mùa xuân và mùa thu

✦ Trị giá học bổng: 400 USD/suất (tương đương khoảng 9.800.000 VND/suất, tùy tỉ giá)

✦ Điều kiện để được học bổng:

✔ Về chuyên ngành và năm học: Theo yêu cầu cụ thể từng đợt của phía Lotte

✔ Về điểm trung bình tích lũy: Điểm trung bình tích lũy kỳ học gần nhất đạt > hoặc = 8.0

✔ Đối tượng sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học tốt: Điểm trung bình tích lũy kỳ học gần nhất đạt > hoặc = 7.0

● KHEN THƯỞNG TỐT NGHIỆP:

Dành cho sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc

✦ Trị giá khen thưởng:

Tốt nghiệp loại Xuất sắc: 2.000.000 VND/suất

Tốt nghiệp loại Giỏi: 1.000.000 VND/suất

✦ Điều kiện để được khen thưởng:

Tốt nghiệp loại Xuất sắc: Điểm trung bình tốt nghiệp toàn khoá đạt > hoặc = 9.0; tốt nghiệp đúng hạn

Tốt nghiệp loại Giỏi: Điểm trung bình tốt nghiệp toàn khoá đạt > = 8.0 đến < 9.0; tốt nghiệp đúng hạn

● KHEN THƯỞNG SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢI CÁC CUỘC THI:

✦ Trị giá khen thưởng: Không cố định

✦ Điều kiện để được khen thưởng: Khen thưởng cho những tập thể, cá nhân sinh viên có Quyết định của Hiệu trưởng hoặc đề xuất của Trường khoa/bộ môn đã được phê duyệt của Hiệu trưởng cử tham gia các cuộc thi



KHI NÀO BỊ "CẢNH BÁO HỌC TẬP" VÀ KHI NÀO BỊ "BUỘC THÔI HỌC"?

GET TO
KNOW



Cảnh báo học tập

- Nghỉ học không lý do trong 1 học kỳ
- Sau 1 năm học, có số tín chỉ tích lũy < 14
- Sau 2 năm học, có số tín chỉ tích lũy < 36
- Sau 3 năm học, có số tín chỉ tích lũy < 62



Buộc thôi học

- Bị cảnh báo học tập 2 lần liên tiếp
- Không hoàn thành chương trình trong thời hạn quy định (8 năm)
- Vi phạm kỷ luật học tập, kỷ luật thi



#5: KHI NÀO BỊ CẢNH BÁO HỌC TẬP, BUỘC THÔI HỌC?

Sinh viên cần lưu ý những trường hợp bị cảnh báo học tập, buộc thôi học để phòng tránh nhé:

✦ Cảnh báo học tập:

- ☒ Nghỉ học không lý do trong 1 học kỳ
- ☒ Sau 1 năm học, có số tín chỉ tích lũy <14
- ☒ Sau 2 năm học, có số tín chỉ tích lũy <36
- ☒ Sau 3 năm học, có số tín chỉ tích lũy <62

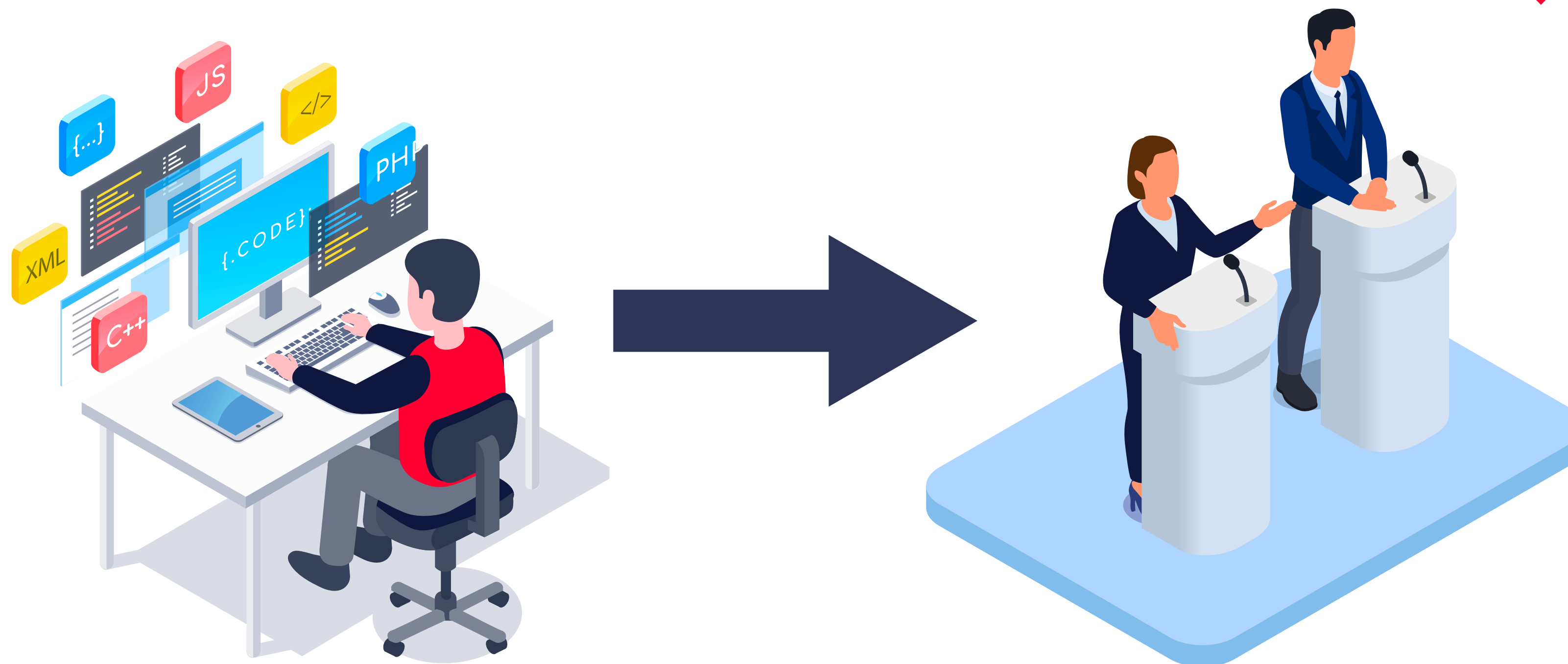
✦ Buộc thôi học:

- ☒ Bị cảnh báo học tập 2 lần liên tiếp
- ☒ Không hoàn thành chương trình trong thời hạn quy định (8 năm)
- ☒ Vi phạm kỷ luật học tập, kỷ luật thi



THỦ TỤC CHUYỂN KHOA, CHUYỂN NGÀNH, BẢO LƯU KẾT QUẢ HỌC TẬP?

GET TO
KNOW



Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ:

- Đơn chuyển ngành (có xác nhận của phụ huynh)
- Bảng điểm (in ở Bàn 2 P. Tiếp sinh viên)

Bước 2: Nộp hồ sơ:

- Tại Bàn 2 P. Tiếp sinh viên
- Thời gian thu: Tuần 4-tuần 5 của học kỳ



#6: THỦ TỤC CHUYỂN KHOA, CHUYỂN NGÀNH, BẢO LƯU KẾT QUẢ HỌC TẬP

✦ Điều kiện chuyển khoa, chuyển ngành:

- ✓ Không đang là sinh viên năm nhất hoặc năm cuối
- ✓ Điểm thi THPT cùng phương thức xét tuyển và tổ hợp điểm xét tuyển không thấp hơn điểm trúng tuyển (cùng năm tuyển sinh) của ngành chuyển đến
- ✓ Thỏa mãn yêu cầu về điểm tổng kết của 1 số học phần
- ✓ Không thuộc diện bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật
- ✓ Được sự đồng ý của Trưởng bộ môn ngành chuyển đến

✦ Điều kiện học cùng lúc 2 ngành:

- ✓ Là sinh viên năm 2 trở lên
- ✓ Đạt > hoặc = 30 tín chỉ (không tính các môn quy đổi điểm)
- ✓ Có kết quả học tập từ khá trở lên + điểm thi THPT đáp ứng ngưỡng đảm bảo chất lượng (điểm sàn) của ngành thứ 2; hoặc có kết quả học tập trung bình + điểm thi THPT đáp ứng điều kiện trúng tuyển của ngành thứ 2
- ✓ Được sự đồng ý của Trưởng bộ môn ngành thứ 2

✦ Điều kiện bảo lưu kết quả học tập:

- ✓ Đã học tối thiểu 1 học kỳ ở trường
- ✓ Không thuộc các trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật

✦ Thủ tục chuyển khoa, chuyển ngành:

✓ Bước 1: Các em chuẩn bị các hồ sơ sau:

- Đơn xin chuyển ngành có xác nhận của phụ huynh (xem chi tiết khi có thông báo hàng kỳ)
- In bảng điểm tại Bàn 2 - Phòng tiếp sinh viên
- Giấy thông báo trúng tuyển

✓ Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bàn 3 - Phòng tiếp sinh viên vào Tuần 5 mỗi kỳ; theo thời gian làm việc ở Ảnh #1.

✦ Thủ tục bảo lưu kết quả học tập

✓ Bước 1: Các em chuẩn bị các hồ sơ sau:

- Đơn xin bảo lưu có xác nhận của phụ huynh (xem chi tiết khi có thông báo hàng kỳ)
- In bảng điểm tại Bàn 2 - Phòng tiếp sinh viên
- Giấy xác nhận không nợ sách thư viện (xin cấp tại Thư viện)

✓ Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bàn 3 - Phòng tiếp sinh viên vào Tuần 4 mỗi kỳ; theo thời gian làm việc ở Ảnh #1.



KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2023-2024

GET TO
KNOW

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2023 – 2024

	24/07 29/07	31/07 05/08	07/08 12/08	14/08 19/08	21/08 26/08	28/08 02/09	04/09 09/09	11/09 16/09	18/09 23/09	25/09 30/09	02/10 07/10	09/10 14/10	16/10 21/10	23/10 28/10	30/10 04/11	06/11 11/11	13/11 18/11	20/11 25/11	27/11 02/12
Nhóm 1	H	H	H	H	H	H, N1 (t.7)	H, N1 (t.2)	H	H	B(t.2,7)	Ô+T	T	T	N	H	H	H	H	H
Nhóm 2					H	H, N1 (t.7)	H, N1 (t.2)	H	H	H	H	H	H	B(t.2,7)	Ô+T	T	T	T+N	N
Nhóm 3								S	S	H, N2 (t.2,7)	H	H	H	H	H	H	H	H	B(t.2,7) +Ô
	04/12 09/12	11/12 16/12	18/12 23/12	25/12 30/12	01/01 06/01	08/01 13/01	15/01 20/01	22/01 27/01	29/01 03/02	05/02 10/02	12/02 17/02	19/02 24/02	26/02 02/03	04/03 09/03	11/03 16/03	18/03 23/03	25/03 30/03	01/04 06/04	08/04 13/04
Nhóm 1	H	H, N2 (t.6,7)	H	H	B2 (t.6,7)	Ô+T	T	T	T+N	N	N	N	H	H	H	H	H	H	H
Nhóm 2	H	H, N2 (t.6,7)	H	H	H, N1 (t.2)	H	H	H	H	N	N	B3 (t.2,6,7)	Ô+T	T	T	T+N	H	H	H
Nhóm 3	T	T	T+N	N	H, N3 (t.2,5,6)	H	H	H	H	N	N	H	H	H	H	B3 (t.2,5,6)	Ô+T	T	T
	15/04 20/04	22/04 27/04	29/04 04/05	06/05 11/05	13/05 18/05	20/05 25/05	27/05 01/06	03/06 08/06	10/06 15/06	17/06 22/06	24/06 29/06	01/07 06/07	08/07 13/07	15/07 20/07	22/07 27/07	29/07 03/08	05/08 10/08	12/08 17/08	19/08 25/08
Nhóm 1	H, N1 (t.5)	H	B (t.5) +Ô	T	T	T	N	N	N	N	N	N	N	N	X	X	X	X	X
Nhóm 2	H, N1 (t.5)	H	H, N2 (t.3,4)	H	H	H	B3 (t.3,4,5)	Ô+T	T	T	T+N	N	N	X	X	X	X	X	X
Nhóm 3	T+N	N	H, N3 (t.3,4,5)	H	H	H	H	H	H	H	H	B+Ô	Q	Q	Q	T	T	X	X

Chia nhóm: Nhóm 1: Khoa Kinh tế- Quản lý (trừ ngành Tài chính-Ngân hàng) khóa ≤ 34, khoa Du lịch khóa ≤ 34, khoa Ngoại ngữ khóa ≤ 34.

Nhóm 2: Ngành Tài chính-Ngân hàng) khóa ≤ 34, khoa Kinh tế- Quản lý khóa 35, khoa Du lịch khóa 35, khoa Ngoại ngữ khóa 35, Khoa Thanh nhạc, khoa Công nghệ thông tin, khoa KH Sức khỏe, khoa KH Xã hội & Nhân văn khóa ≤ 35.

Nhóm 3: Khóa 36 (Từ 08/7 đến 27/7/24 học Giáo dục quốc phòng và An ninh)

Viết tắt: S- Sinh hoạt đầu năm H- Học Ô- Ôn tập T- Thi học kỳ N- Nghỉ
Nm- Nghỉ m ngày Bm- Học bù m ngày Q- Học GDQP tập trung

Các ngày nghỉ:
02/9/2023 (Thứ Bảy): Quốc khánh
04/09/2023 (Thứ Hai): Nghỉ bù Quốc khánh
15, 16/12/2023 (Thứ Sáu, Thứ Bảy): Hội trường Thăng Long
01/01/2024 (Thứ Hai): Nghỉ Tết Dương lịch
05/02 - 17/02/2024: Tết Nguyên đán
18/04/2024 (Thứ Năm): Giỗ Tổ Hùng Vương
30/04/2024 (Thứ Ba): Lễ Chiến thắng
01/05/2024 (Thứ Tư): Quốc tế Lao động



GIỜ HỌC HÀNG NGÀY

GET TO
KNOW

Buổi học	GIỜ HỌC	THỜI GIAN
SÁNG	Giờ học 1	07h00 – 07h50
	Giờ học 2	08h00 – 08h50
	Giờ học 3	09h10 – 10h00
	Giờ học 4	10h10 – 11h00
	Giờ học 5	11h10 – 12h00
CHIỀU	Giờ học 6	13h00 – 13h50
	Giờ học 7	14h00 – 14h50
	Giờ học 8	15h00 – 15h50
	Giờ học 9	16h00 – 16h50
	Giờ học 10	17h00 – 17h50
	Giờ học 11	18h00 - 18h50
	Giờ học 12	19h00 - 19h50
	Giờ học 13	20h00 - 20h50



KỶ LUẬT HỌC TẬP VÀ KỶ LUẬT THI

GET TO
KNOW

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT

SỐ TT	VI PHẠM	HÌNH THỨC KỶ LUẬT
1	Nghỉ học không phép	Bị trừ điểm chuyên cần trong điểm đánh giá quá trình của học phần
2	Nghỉ học quá 30% số giờ của học phần	Bị cấm thi (phải học lại kỳ sau)
3	Nhờ người khác học hộ	Bị Hủy kết quả đối với môn nhờ học hộ. Vi phạm lần thứ 2 sẽ bị Đình chỉ học tập 01 học kỳ kế tiếp
4	Học hộ	Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý kỷ luật từ Hủy kết quả học tập của học kỳ đến Buộc thôi học
5	Làm hộ bài kiểm tra quá trình	Hủy kết quả thi của học kỳ
6	Nhờ người khác làm hộ bài kiểm tra quá trình	Hủy kết quả học tập với học phần đó. Vi phạm lần thứ 2 bị Buộc thôi học

Phần 1/3

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT



KỶ LUẬT HỌC TẬP VÀ KỶ LUẬT THI

GET TO
KNOW

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT

SỐ TT	VI PHẠM	HÌNH THỨC KỶ LUẬT
7	Nhìn bài hoặc trao đổi bài với bạn	Bị khiển trách, trừ 25% số điểm của bài thi Vi phạm lần thứ 2 bị cảnh cáo, trừ 50% số điểm bài thi
8	Đến phòng thi sau khi đã phát đề thi 10 phút	Sinh viên không được dự thi, bài thi bị điểm 0
9	• Viết, vẽ những nội dung không liên quan đến bài thi • Bài thi viết bằng các loại chữ hoặc mực khác nhau • Ngồi không đúng phòng thi • Làm không đúng đề được phát • Sinh viên có thái độ không đúng mực bị mời ra khỏi phòng thi • Mang theo tài liệu vào phòng thi sau khi đã bóc đề thi hoặc trao đổi bài bị nhắc lần thứ 3	Bài thi bị điểm 0

Phần 2/3

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT



KỶ LUẬT HỌC TẬP VÀ KỶ LUẬT THI

GET TO
KNOW

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT

SỐ TT	VI PHẠM	HÌNH THỨC KỶ LUẬT
10	Sử dụng tài liệu trong phòng thi	Hủy kết quả học tập của học phần Vi phạm lần thứ 2 bị hủy kết quả học tập của học kỳ Vi phạm lần thứ 3 bị Buộc thôi học
8	Sinh viên mang thiết bị truyền tin (điện thoại, máy nhắn tin, ..) vào phòng thi không tắt nguồn và để đúng nơi quy định	Tùy mức độ vi phạm sẽ bị xử lý từ mức hủy kết quả thi học phần cho đến hủy toàn bộ kết quả thi của kỳ đó. Vi phạm lần thứ hai sẽ bị Buộc thôi học
9	Sinh viên đi thi hộ hoặc nhờ người khác thi hộ	Hủy kết quả học tập của học kỳ. Vi phạm lần thứ hai sẽ bị Buộc thôi học

Phần 3/3

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT

KỶ LUẬT



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

GET TO
KNOW

Điểm quá trình

- Điểm quá trình < 4 -> sinh viên học lại
- Điểm quá trình ≥ 4 và điểm tổng kết < 4 -> sinh viên thi lại
- Điểm quá trình ≥ 4 và điểm tổng kết ≤ 5.4 -> sinh viên được học cải thiện điểm

Sinh viên không được thi cuối kỳ nếu:

- - Vắng mặt quá 30% số giờ lên lớp của học phần
- - Có điểm đánh giá quá trình < 4

Điểm tổng kết

Điểm tổng kết = $k * \text{điểm thi} + (1-k) * \text{điểm quá trình}$

(k là hệ số, tùy từng học phần có giá trị giữa 0.3 và 1.0)

*(Nếu Điểm thi $\geq$ Điểm quá trình ≥ 7
-> Điểm thi sẽ được lấy làm điểm tổng kết)*





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

GET TO
KNOW

Thi lại

- Sinh viên được thi lại 1 lần với học phần có điểm tổng kết < 4
- Điểm tổng kết đối với học phần thi lại tối đa = 7 điểm

Học cải thiện

- Sinh viên được học cải thiện điểm đối với các học phần có điểm tổng kết từ 4 - 5.4
- Điểm học cải thiện điểm $>$ điểm học lần đầu $\rightarrow$ Điểm tổng kết = điểm cải thiện
- Điểm học cải thiện điểm $<$ điểm học lần đầu $\rightarrow$ Điểm tổng kết = điểm trung bình của 2 lần học
- Điểm học cải thiện điểm $< 4 \rightarrow$ Điểm tổng kết = 4





#10: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

- ✦ Mỗi học phần, sinh viên được đánh giá 2 điểm thành phần là: Điểm quá trình và Điểm thi cuối kỳ.
- ☑ Điểm quá trình $< 4 \rightarrow$ sinh viên học lại
- ☑ Điểm quá trình ≥ 4 và điểm tổng kết $< 4 \rightarrow$ sinh viên thi lại
- ☑ Điểm quá trình ≥ 4 và điểm tổng kết $\leq 5.4 \rightarrow$ sinh viên được học cải thiện điểm

- ✦ Sinh viên không được thi cuối kỳ nếu:
 - ☑ Vắng mặt quá 30% số giờ lên lớp của học phần
 - ☑ Có điểm đánh giá quá trình < 4

- ✦ Thi lại: Mỗi sinh viên được thi lại 1 lần với học phần có điểm tổng kết < 4 ; điểm tổng kết đối với học phần thi lại tối đa = 7 điểm

- ✦ Học cải thiện:
 - ☑ Sinh viên được học cải thiện điểm đối với các học phần có điểm tổng kết từ 4 – 5.4
 - ☑ Điểm học cải thiện $>$ điểm học lần đầu $\rightarrow$ Điểm tổng kết = điểm học cải thiện
 - ☑ Điểm học cải thiện $<$ điểm học lần đầu $\rightarrow$ Điểm tổng kết = điểm trung bình của 2 lần học
 - ☑ Điểm học cải thiện $< 4 \rightarrow$ Điểm tổng kết = 4

- ✦ Điểm tổng kết được tính theo công thức như trong ảnh

- ☑ Chi tiết tại Điều 18, trang 10 và Điều 19, trang 11 của Quy chế đào tạo năm học 2023-2024



CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH KHÔNG CHUYÊN

TT	Chứng chỉ	Kết quả thi
1	TOEIC (Quốc tế và nội bộ)	450
2	IELTS	4.5
3	TOEFL iBT	45
4	PET(Quốc tế và nội bộ)	Pass/ Pass with Merit
5	B1 (theo khung tham chiếu Châu Âu)	Chứng chỉ công nhận đạt trình độ B1
6	B1 (theo khung đánh giá năng lực ngoại ngữ 6 bậc của VN)	Chứng chỉ công nhận đạt trình độ bậc 3



CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH

GET TO
KNOW



CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH KHỐI CHUYÊN

Chuẩn công nhận tốt nghiệp	Trình độ tương đương theo khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)	Chứng chỉ và kết quả thi			
		IELTS - (Hội đồng Anh/IDP cấp)*	TOEFL iBT (ETS cấp)	CAMBRIDGE ENGLISH (Cambridge Assessment cấp)	Khung NLNN 6 bậc của VN (ĐH Ngoại Ngữ - ĐHQGHN/ĐH Hà Nội/Đại học sư phạm Hà Nội cấp)
Giỏi và Xuất sắc	C1	≥ 7.0	≥ 90	CAE (mức điểm ≥ 180)	Bậc 5
Trung bình và Khá	B2	≥ 6.5	≥ 80	FCE (mức điểm ≥ 180)	Bậc 4



CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH

GET TO
KNOW



ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

GET TO
KNOW

- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự; không trong thời gian kỷ luật ở mức đình chỉ học tập
- Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ theo quy định
- Điểm trung bình tích lũy toàn khóa ≥ 5.0
- Đạt yêu cầu các học phần Giáo dục quốc phòng và Giáo dục thể chất
- Chuẩn đầu ra ngoại ngữ:
 - Sinh viên không chuyên: Đạt Chuẩn đầu ra tiếng Anh
 - Sinh viên chuyên ngữ: Đạt Chuẩn đầu ra tiếng Anh và ngôn ngữ chính của Chương trình đào tạo





XẾP HẠNG TỐT NGHIỆP

GET TO
KNOW

Sinh viên tốt nghiệp được xếp hạng theo Điểm trung bình tích lũy (TBTL) toàn khóa:

Xuất sắc	$TBTL \geq 9,0$
Giỏi	$8,0 \leq TBTL < 9,0$
Khá	$7,0 \leq TBTL < 8,0$
Trung bình khá	$6,0 \leq TBTL < 7,0$
Trung bình	$5,0 \leq TBTL < 6,0$

